

Số: /CT-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang

Thời gian qua, với sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả tích cực, ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được nâng lên, công tác phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm ngày càng chặt chẽ, quan trắc và cảnh báo môi trường được kịp thời, cơ sở dữ liệu môi trường ngày càng được hoàn thiện, các khu công nghiệp, khu đô thị dân được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung, việc quy hoạch và đưa vào xử lý các khu xử lý rác tập trung của tỉnh góp phần hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra, chất lượng môi trường của tỉnh dần được cải thiện.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, trước nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, công tác bảo vệ môi trường đang và sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Trang, thiết bị phục vụ cho công tác quan trắc giám sát môi trường chưa đáp ứng yêu cầu; bộ máy công tác quản lý về môi trường chưa đáp ứng cả về số lượng, chất lượng từ tỉnh đến phường, xã và đặc khu; nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế; cơ chế, chính sách để thu hút nguồn lực trong xã hội cho bảo vệ môi trường chưa thật sự hấp dẫn; tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra tại một vài nơi, nhiều khu đô thị và các cụm công nghiệp chưa được đầu tư hạ tầng về môi trường, áp lực chất thải từ sản xuất công, nông nghiệp và sinh hoạt ngày một gia tăng; sự cố môi trường có nguy cơ xảy ra nếu không có biện pháp kiểm soát hữu hiệu; công tác thu gom, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt chưa đáp ứng yêu cầu, một số doanh nghiệp sản xuất kinh doanh vẫn chưa quan tâm công tác bảo vệ môi trường đúng mức.

Trong thời gian tới, đề tập trung giải quyết các vấn đề trọng điểm, cấp bách về môi trường trên địa bàn tỉnh; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm bảo vệ môi trường các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong công tác bảo vệ môi trường và nhằm triển khai hiệu quả Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, nâng cao chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của địa phương (chỉ số PEPI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh về môi trường (chỉ số PAPI), Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng)

các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường đặc khu và các đơn vị có liên quan tập trung tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, các Chỉ thị, Nghị quyết và các quy định pháp luật của nhà nước về bảo vệ môi trường; tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp điều kiện của tỉnh; tham mưu điều chỉnh quy hoạch kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó rà soát, cập nhật và điều chỉnh nội dung quy hoạch bảo vệ môi trường.

b) Phối hợp và hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu các tổ chức đoàn thể, cơ quan truyền thông xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về môi trường gắn với các mô hình thu gom phân loại chất thải rắn tại nguồn, giảm thiểu phát thải rác thải nhựa; việc vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cảnh quan môi trường gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

c) Rà soát và công khai danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh phải lắp đặt, đã lắp đặt, chưa lắp đặt thiết bị quan trắc môi trường liên tục tự động trên các phương tiện thông tin đại chúng và cổng thông tin điện tử của tỉnh. Nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở chưa hoàn thành việc lắp đặt phải khẩn trương hoàn thành lắp đặt và thực hiện truyền dữ liệu quan trắc liên tục tự động theo quy định.

d) Rà soát và đề xuất đầu tư hệ thống camera giám sát tài nguyên và môi trường; nâng cấp, cải tạo hệ thống quan trắc, giám sát tài nguyên nước tự động và trực tuyến, hệ thống quan trắc khí thải tự động tại các đô thị mới, thông tin cảnh báo về kết quả chất lượng môi trường (nước mặt, khí thải) công bố trên cổng/trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện đồng bộ và chia sẻ dữ liệu với hệ thống giám sát quốc gia và các đơn vị có liên quan theo quy định. Tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng môi trường của tỉnh (nước, đất, không khí) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lộ trình và giải pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí và nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường, đặc biệt là các cơ sở, dự án có nguồn thải lớn và có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao: khai thác khoáng sản, sản xuất xi măng, chế biến thủy sản, xử lý chất thải, nước thải,... với các hành vi xả thải vượt quy chuẩn cho phép, không qua xử lý ra môi trường; kiên quyết xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; tiếp tục tham mưu thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/07/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

e) Nâng cao chất lượng thẩm định đánh giá tác động môi trường và cấp giấy phép môi trường cho các dự án thuộc đối tượng và tăng cường kiểm tra giám sát

việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư xây dựng, kiên quyết không cấp phép đầu tư xây dựng các dự án nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, không đảm bảo các yêu cầu về xử lý môi trường. Yêu cầu các dự án đưa vào vận hành khi có hệ thống xử lý nước thải, chất thải bảo đảm các yêu cầu bảo vệ môi trường.

g) Tiếp tục tham mưu đề xuất có hiệu quả các chương trình, dự án, đề án tăng cường thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải rắn; thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các đô thị và nông thôn; thực hiện điều tra, thống kê và đề xuất khoanh vùng, cải tạo phục hồi môi trường đất bị ô nhiễm, xử lý ô nhiễm môi trường tại làng nghề, bãi chôn lấp rác, đặc biệt xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

h) Chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả và nâng cao, cải thiện thứ hạng theo đánh giá kết quả bảo vệ môi trường (theo Bộ chỉ số PEPI); hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã phường đặc khu và các đơn vị có liên quan thu thập thông tin và đánh giá kết quả bảo vệ môi trường (theo Bộ chỉ số PEPI) để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương án đảm bảo bố trí kinh phí cho công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt ưu tiên kinh phí đầu tư các dự án hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, hạ tầng thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, nước thải sinh hoạt tại các đô thị và nông thôn; tham mưu đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực trong và ngoài nước để xử lý và khắc phục các khu, điểm gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các dự án bảo vệ môi trường cấp bách; nghiên cứu tham mưu các cơ chế ưu đãi cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng chuyển đổi xanh, sản xuất phương tiện giao thông thân thiện với môi trường, hoạt động tái chế chất thải theo mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng hiệu quả chất thải và sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường từ hoạt động tái chế.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng nghiên cứu đề xuất mức phí bảo vệ môi trường đối với nước thải hoặc giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải và đề xuất cơ chế sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo công tác đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung.

3. Sở Xây dựng

a) Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng; hướng dẫn áp dụng các chỉ tiêu, tiêu chí về môi trường trong công tác cấp phép và thẩm định dự án đầu tư; lồng ghép các mục tiêu quốc gia về chống biến đổi khí hậu, đô thị tăng

trường xanh, đô thị thông minh; sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả,... vào quy hoạch xây dựng để thực hiện có hiệu quả và phù hợp tình hình hiện nay.

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện cấp giấy phép xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng, phương án quy hoạch tổng mặt bằng của dự án đầu tư và hướng dẫn điều chỉnh quy hoạch của các địa phương bảo đảm các công trình, dự án về bảo vệ môi trường được triển khai kịp thời và hiệu quả.

c) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các dự án xử lý nước thải đô thị, thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp dịch vụ thu gom và xử lý nước thải.

d) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức kiểm soát nghiêm ngặt việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các công trình xây dựng và các phương tiện giao thông vận tải hàng hoá, vật liệu xây dựng để ngăn chặn rơi vãi hàng hóa, vật liệu,... làm cản trở giao thông, gây ô nhiễm không khí do bụi, nhất là tại khu vực đô thị; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch/quy định khu vực đổ thải chất thải xây dựng theo quy định.

đ) Ưu tiên phát triển hạ tầng phục vụ giao thông sử dụng năng lượng sạch, chuyển đổi mạnh phương tiện giao thông công cộng sang sử dụng phương tiện sử dụng năng lượng sạch, thân thiện môi trường; tiếp tục nghiên cứu các giải pháp, chính sách hỗ trợ cụ thể để tạo thuận lợi cho người dân thực hiện lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang phương tiện sử dụng năng lượng sạch, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đôn đốc các cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất đang hoạt động trong các cụm công nghiệp phải hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định; tham mưu đề xuất kinh phí đầu tư các hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các cụm công nghiệp theo quy định.

b) Tham mưu công tác quản lý nhà nước về các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại theo chức năng nhiệm vụ; rà soát và đề xuất hướng giải quyết và xử lý đối với các cá nhân, tổ chức quản lý chợ, trung tâm thương mại chưa có xây dựng và vận hành hệ thống công trình hạ tầng bảo vệ môi trường gây ô nhiễm môi trường theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ, khuyến khích các cơ sở, doanh nghiệp đưa các sản phẩm truyền thống của địa phương được sản xuất từ các vật liệu thân thiện với môi trường vào các siêu thị, trung tâm thương mại, chợ dân sinh để thay thế túi nilon khó phân hủy.

d) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu xây dựng cơ chế chính sách, khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình bảo vệ môi trường tại các chợ, khu kinh doanh dịch vụ, tập trung.

5. Sở Y tế

a) Thực hiện rà soát, đôn đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định, đảm bảo 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải được cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định.

b) Tiếp tục tăng cường kiểm tra, xử lý các cơ sở y tế không tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; đôn đốc, nhắc nhở các cơ sở y tế đảm bảo bố trí đủ kinh phí cho hoạt động quản lý, thu gom, xử lý chất thải, vận hành hệ thống xử lý nước thải.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để góp phần bảo vệ môi trường; tăng cường tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ứng dụng, thay thế máy móc, thiết bị thân thiện môi trường, giảm tối đa việc phát sinh chất thải và nâng cao chất lượng sản phẩm; áp dụng các giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển mô hình kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

b) Tiếp tục tham mưu công tác thẩm định công nghệ xử lý rác thải, xử lý nước thải, tham mưu áp dụng các công nghệ xử lý phù hợp với tình hình và điều kiện của tỉnh.

c) Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các đề tài, dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh, phát triển môi trường bền vững.

d) Nghiên cứu, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thông qua các đề tài, dự án thuộc lĩnh vực môi trường, trong đó tập trung triển khai các đề tài khoa học về kiểm soát ô nhiễm, giảm thiểu phát thải; tái chế chất thải, sử dụng năng lượng sạch, sản xuất vật liệu mới thân thiện môi trường; xử lý và khắc phục ô nhiễm môi trường.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Có kế hoạch, giải pháp thực hiện tuyên truyền, giáo dục ý thức về giảm phát sinh rác thải, thực hiện thu gom và phân loại rác thải tại nguồn, bỏ rác đúng nơi quy định, thực hành tiết kiệm điện và nước tại các cơ sở giáo dục; từng bước đưa nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường vào các chương trình giáo dục và đào tạo bằng nhiều hình thức phù hợp cho từng đối tượng.

8. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường đúng quy định pháp luật.

9. Sở Văn hóa và Thể Thao

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp nhân dân về công tác bảo vệ môi trường. Trong đó tập trung thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; kết quả thanh tra, kiểm tra, hoạt động thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải; thực hiện tuyên dương, biểu dương các gương điển hình thực hiện tốt công tác về bảo vệ môi trường, đồng thời thông tin phản ánh kịp thời, chính xác về những hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường: vứt rác thải, chất thải không đúng nơi quy định, xả chất thải không qua xử lý gây ô nhiễm môi trường, các hành vi gây tiếng ồn tại khu dân cư và nơi công cộng.

10. Sở Du lịch

a) Yêu cầu các cơ sở du lịch, resort, khách sạn phải có hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn trước khi xả ra môi trường, đặc biệt là các cơ sở tiếp giáp với biển; Tăng cường thu gom rác tại bãi biển, điểm tham quan và cảng du lịch, thiết lập trạm trung chuyển và các mô hình tái chế rác nhựa từ hoạt động du lịch.

b) Khuyến khích sử dụng vật liệu thân thiện môi trường (túi giấy, chai thủy tinh, vật liệu tái chế) tại các cơ sở du lịch; áp dụng mô hình tái chế, tái sử dụng rác thải, sản phẩm thân thiện môi trường từ rác thải du lịch; tiết kiệm điện – nước; triển khai chiến dịch “Du lịch sạch – Phú Quốc xanh” và chứng nhận du lịch xanh cho các cơ sở đạt tiêu chuẩn.

11. Công an tỉnh

a) Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tập trung vào các hành vi chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại gây ô nhiễm môi trường nước, không khí, trực tiếp ảnh hưởng đời sống nhân dân; thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm, triệt để các vụ án, vụ việc liên quan đến lĩnh vực môi trường.

b) Tăng cường việc triển khai và khai thác dữ liệu từ hệ thống camera an ninh, camera giám sát tại các khu vực tập trung nguồn thải, các khu vực nhạy cảm về môi trường để kịp thời phát hiện các hiện tượng, sự việc, hành vi gây ô nhiễm môi trường và tiến hành xác minh, xử lý tội phạm.

c) Trao đổi, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc chia sẻ thông tin, thu thập dữ liệu liên quan đến đánh giá tác động môi trường, giấy phép

môi trường, quan trắc, cảnh báo môi trường để nâng cao công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường.

d) Phối hợp, đề xuất các giải pháp, chính sách hỗ trợ cụ thể để tạo thuận lợi cho người dân thực hiện lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông nhằm nâng cao tỷ lệ phương tiện ô tô, xe mô tô, xe gắn máy sử dụng nhiên liệu sạch, sử dụng điện, năng lượng xanh tham gia giao thông.

12. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc

a) Huy động các nguồn lực từng bước đầu tư xây dựng hoàn thiện, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, khu kinh tế. Thường xuyên rà soát, đôn đốc, hướng dẫn các dự án, cơ sở trong khu công nghiệp, khu kinh tế hoàn thiện các thủ tục pháp lý về môi trường.

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các dự án, cơ sở trong khu công nghiệp, khu kinh tế, đặc biệt là việc xây dựng và vận hành các công trình xử lý chất thải.

c) Có kế hoạch kiểm tra, giám sát và vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp, không để xảy ra các sự cố môi trường; duy trì kiểm tra, bảo dưỡng, kiểm định và hiệu chuẩn các thiết bị quan trắc nước thải liên tục tự động, đảm bảo hoạt động liên tục ổn định và truyền dữ liệu theo quy định.

d) Tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp, đảm bảo 100% khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung được cấp giấy phép môi trường theo quy định.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu

a) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; chịu trách nhiệm trước chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, bức xúc trong nhân dân do thiếu lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền cho mọi tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các quy định pháp luật bảo vệ môi trường, đặc biệt là việc thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, thu gom, lưu giữ và xử lý chất thải nguy hại, vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật; thực hiện vệ sinh môi trường, cải tạo cảnh quan xanh sạch đẹp gắn với nội dung chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

c) Tổ chức đăng ký môi trường đối với các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ đang hoạt động trên địa bàn theo quy định tại Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường 2020.

d) Kiên toàn và nâng cao năng lực quản lý nhà nước cấp xã, thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường. Trong đó, tăng cường vai trò kiểm tra và xử lý các vụ việc phản ánh ô nhiễm môi trường cấp cơ sở theo thẩm quyền theo quy định; Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trong việc kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi xả thải gây ô nhiễm môi trường.

đ) Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường theo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường, đặc biệt là các hành vi xả thải vượt quy chuẩn cho phép, không qua xử lý ra môi trường; kiên quyết xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; thực hiện nghiêm các nội dung tại Công văn số 1915/UBND-KT ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 1012/TTg-NN ngày 21/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Thông báo số 490/TB-VPCP ngày 17/9/2025 của Văn phòng Chính phủ.

e) Tiếp tục xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án tăng cường năng lực thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải rắn, thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị và khu dân cư nông thôn tập trung; quản lý chất lượng môi trường nước mặt; tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh An Giang; cải tạo, phục hồi môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường các đoạn sông, kênh rạch, các làng nghề, điểm tập kết, bãi chôn lấp chất thải gây ô nhiễm môi trường.

g) Tiếp tục xây dựng kế hoạch và có lộ trình thực hiện việc xử lý các khu điểm ô nhiễm môi trường trên địa bàn hàng năm (nếu có); tăng cường công tác quản lý, kiểm soát các nguồn xả thải vào hệ thống sông, kênh, rạch và công trình thủy lợi; chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường, hạn chế tối đa việc để xảy ra các sự cố môi trường trên địa bàn, không để phát sinh khu, điểm ô nhiễm môi trường mới trên địa bàn.

h) Tăng cường phát huy vai trò tham gia phản biện, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức chính trị xã hội, cơ quan đoàn thể; phát động phong trào toàn dân tham gia tố giác tội phạm, cung cấp thông tin các khu điểm và cơ sở gây ô nhiễm môi trường để kiểm tra, xử lý kịp thời.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Chỉ đạo các tổ chức, đoàn, hội trực thuộc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần tự giác, gương mẫu trong chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là công tác phân loại rác thải tại nguồn, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt,

tăng cường sử dụng nước sạch, thực hành tiết kiệm điện, sử dụng phương tiện giao thông bằng nhiên liệu sạch và bảo vệ môi trường xung quanh.

b) Thường xuyên phổ biến nội dung giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường vào sinh hoạt định kỳ của các tổ chức, đoàn thể, khu dân cư; gắn việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường với các tiêu chí đánh giá, công nhận gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

c) Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là công tác thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò tham gia phản biện, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức chính trị xã hội, cơ quan đoàn thể.

15. Chế độ báo cáo

Định kỳ **trước ngày 15 tháng 12 hàng năm**, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị này và gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Trên đây là Chỉ thị về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, KT, TTCBTH;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, tbtri.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Công Thức